

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NƯỚC
THỦ DẦU MỘT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05../CBTT/2019

Thủ Dầu Một, ngày 14 tháng 3 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT**
- Mã chứng khoán: **TDM**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 11B Ngô Văn Trị, P. Phú Lợi, TP.Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
- Điện thoại: 0274.3842 255 Fax: 0274.3841 838
- Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Trần Thế Hưng**
Chức vụ: **TỔNG GIÁM ĐỐC**

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố thông tin (*):

+ **Công bố thông tin: Báo cáo thường niên năm 2018.**

+ Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 14/3/2019 tại đường dẫn : <http://www.TDMWATER.VN>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

- Tài liệu đính kèm/

Tài liệu liên quan đến việc CBTT/

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người U Q CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



TRẦN THẾ HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2018**

Tháng 03 năm 2019

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3702226772 cấp lần đầu ngày 07/11/2013 thay đổi lần thứ 5 ngày 05/02/2018.
- Vốn điều lệ: 812.000.003.750 đồng
- Địa chỉ: Số 11B đường Ngô Văn Trị, phường Phú Lợi, Tp.Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
- Số điện thoại: 0274 3842277 0274 3842255 - Fax: 0274 3841838
- Website: www.tdmwater.vn
- Mã cổ phiếu: **TDM**

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty được thành lập ngày 07 tháng 11 năm 2013 với mục tiêu khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch sinh hoạt, thoát nước và xử lý nước thải, xây dựng các công trình công ích, buôn bán vật tư ngành nước...

Những mốc sự kiện quan trọng đối với hoạt động kinh doanh của Công ty được trình bày như sau:

Giai đoạn 2013-2018:

- 2013 Ngày 07/11/2013 thành lập mới CTCP Nước Thủ Dầu Một hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3702226772 đăng ký lần đầu ngày 07/11/2013 do Sở KH&ĐT tỉnh Bình Dương cấp.
- 2014 Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một được UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cấp nước Nam Thủ Dầu Một mở rộng (NMN Dĩ An), công suất 45.000m³/ngày đêm theo quyết định số 2951/QĐ-UBND ngày 10/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương đến tháng 09/2014 nhà máy hoàn thành đưa vào sử dụng sau gần 9 tháng thi công. Tháng 10/2014 Giai đoạn 1: Nhà máy Nước Nam Thủ Dầu Một công suất 45.000 m³/ngày đêm chính thức đi vào hoạt động.
- 2015 Sau 3 tháng đi vào hoạt động công suất nhà máy đạt 80%, trước tình hình trên Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục triển khai khởi công giai đoạn 2: Nhà máy Nước Nam Thủ Dầu Một mở rộng (NMN Dĩ An) công suất 45.000m³/ngày đêm, nâng tổng công suất lên 100.000m³/ngày đêm và được hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng tháng 10/2015

Giai đoạn từ khi thành lập đến khi hoàn thành giai đoạn 2 NMN Nam Thủ Dầu Một mở rộng công ty với vốn điều lệ từ 200 tỷ tăng lên thành 300 tỷ.
- 2017 Sau quá trình thăm dò và nghiên cứu tiềm năng nhu cầu phát triển của Khu đô thị Công nghiệp Bàu Bàng Hội đồng quản trị Công ty nhận thấy tiềm năng phát triển là rất lớn nên đã quyết định đầu tư dự án cấp nước Khu vực Bàu Bàng công suất 60.000m³/ngày đêm. Giai đoạn 1 công suất 30.000m³/ngày đêm, bao gồm các hạng mục xây dựng trạm bơm nước thô, tuyến ống nước thô và nhà máy xử

lý. Nhà máy Nước Bàu Bàng giai đoạn 1 chính thức được đưa vào vận hành ngày 17/02/2017.

Giai đoạn công ty đại chúng:

- 08/3/2016 CTCP Nước Thủ Dầu Một được UBCKNN chấp thuận là công ty đại chúng.
- 21/3/2016 CTCP Nước Thủ Dầu Một được TTLKCK Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký lưu ký chứng khoán lần đầu với tổng số lượng chứng khoán là 30.000.000 cổ phiếu.
- 01/4/16 Công ty đã chính thức đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn giao dịch UPCOM của SGDCK Hà Nội với mã chứng khoán TDM, đánh dấu một bước phát triển mới của Công ty.
- T04/2017 Được sự chấp thuận của Ủy Ban Nhân dân tỉnh Bình Dương Công ty đã thoái 26% vốn Nhà nước được đại diện bởi Công ty TNHH 1TV Cấp thoát nước – Môi trường Bình Dương (nay là Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương với số lượng 7.800.000 cổ phiếu).
- 07/2017 Công ty phát hành thành công thêm 30.259.482 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ thực góp lên hơn 650 tỷ đồng
- 12/2017 Công ty phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động và phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 650 tỷ đồng lên thành 812 tỷ đồng hoàn thành và báo cáo kết quả phát hành ngày 15/01/2018.
- 10/2018 Đến ngày 05/10/2018 Công ty chào đón một sự kiện quan trọng đánh dấu một giai đoạn phát triển mới là cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo “Quyết định số 397/QĐ-SGDHCM ngày 05/10/2018”.

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.

- Khai thác, xử lý và cung cấp nước

Chi tiết: Đầu tư, khai thác, xử lý, cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt và sản xuất

- Thoát nước và xử lý nước thải

Chi tiết: Đầu tư và quản lý hệ thống thoát nước.

- Xây dựng công trình công ích

- Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí.

Chi tiết: Thi công xây dựng sửa chữa hệ thống Cấp thoát nước

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan

Chi tiết:

Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp;

Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp;

Thiết kế cấp thoát nước;

Thiết kế điện công trình dân dụng và công nghiệp

Thiết kế các công trình thủy điện vừa và nhỏ

Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp;

Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình hạ tầng kỹ thuật

lập dự toán, dự án đầu tư xây dựng công trình

- Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đầu

Chi tiết: Bán lẻ vật tư ngành nước.

- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu

Chi tiết: Bán buôn vật tư ngành nước

- Xây dựng các loại nhà

- Lắp đặt hệ thống điện

Chi tiết: Thi công đường dây trung, hạ thế, trạm biến áp, hệ thống chiếu sáng công cộng

- Buôn bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng

Trừ hoạt động bãi cát

- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác

Không hoạt động tại trụ sở chính

- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác

- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác

- Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đầu

Chi tiết: dịch vụ tư vấn về môi trường.

- Cho thuê máy móc thiết bị và đồ dùng hữu hình khác

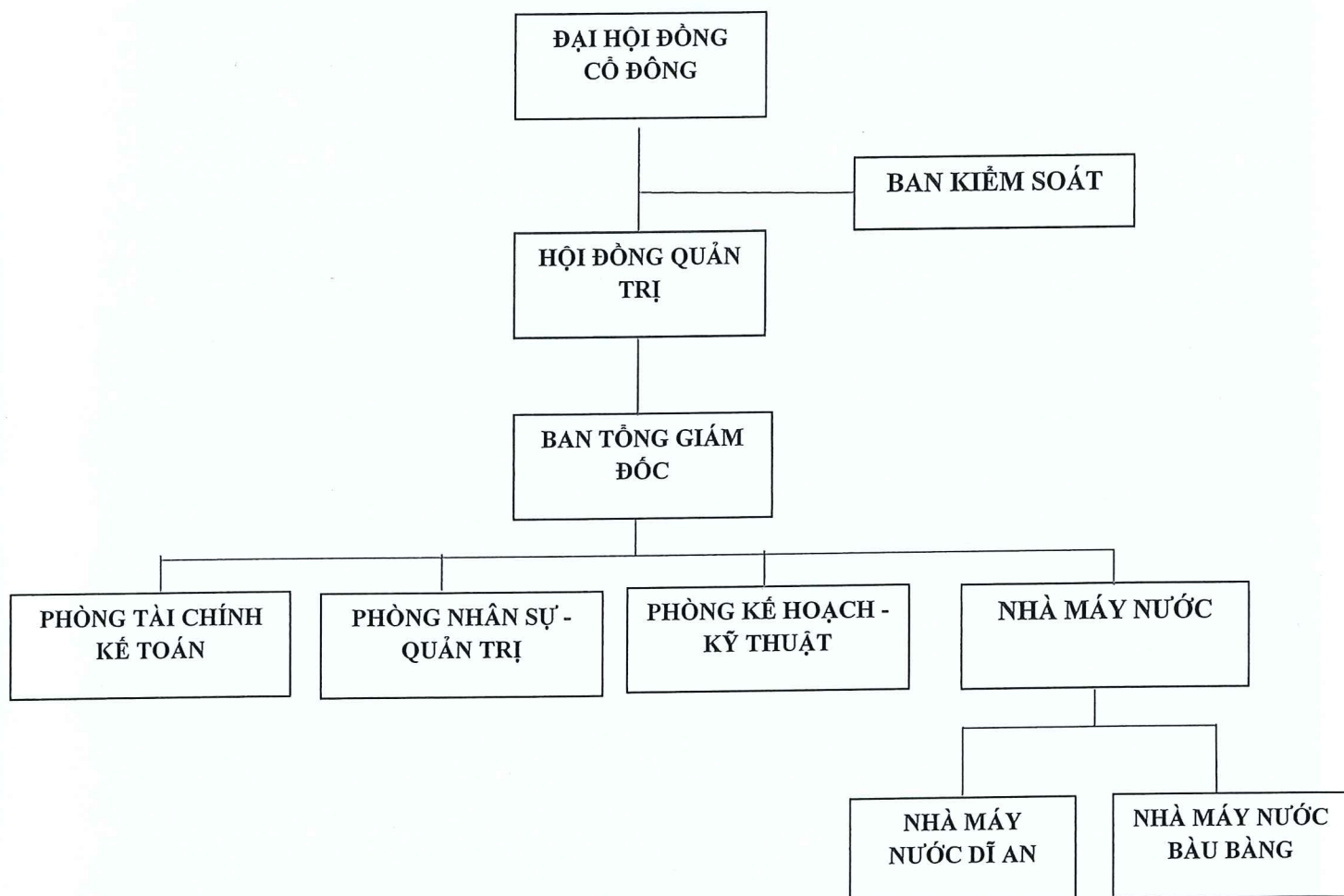
- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật

Chi tiết: Dịch vụ phân tích, đánh giá chất lượng nước, môi trường

Địa điểm kinh doanh: Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu tập trung vào sản xuất và cung cấp nước sạch phục vụ khu dân cư và công nghiệp khu vực Nam Thủ Dầu Một, Bàu Bàng thuộc tỉnh Bình Dương, Kênh phân phối bán sỉ qua đồng hồ tổng cho Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Bương (Biwase).

Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT



Cơ cấu bộ máy:

❖ Đại hội đồng cổ đông

ĐHĐCĐ là cơ quan quyền lực có thẩm quyền cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức ít nhất một năm một lần. ĐHĐCĐ họp thường niên trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Các cổ đông sẽ thông qua báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty.

❖ Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Hiện tại HĐQT của CTCP Nước Thủ Dầu Một có 05 thành viên.

HĐQT có trách nhiệm bổ nhiệm, giao nhiệm vụ, giám sát Ban Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định. HĐQT do ĐHĐCĐ bầu ra. HĐQT của CTCP Nước Thủ Dầu Một bao gồm 05 thành viên:

Ban Kiểm soát

Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ do ĐHĐCĐ bầu ra. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động quản lý của HĐQT, hoạt động điều hành kinh doanh của Tổng Giám đốc, trong ghi chép sổ sách kế toán và BCTC của Công ty. Hiện tại, Ban Kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên.

Ban kiểm soát có quyền và trách nhiệm theo quy định của luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty, chủ yếu là quyền và nghĩa vụ sau đây;

- Đề xuất lựa chọn kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan.
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu kiểm toán.
- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về tính pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài Công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của Công ty nếu thấy cần thiết.
- Kiểm tra báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng, năm của Công ty.
- Thảo luận về những khó khăn tồn tại, phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc.
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban quản lý Công ty.
- Xem xét các báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận.

Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Tổng giám đốc có quyền và trách nhiệm sau:

- Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua
 - Quyết định các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng mà Công ty là một bên tham gia, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty.
 - Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản liên quan đến Hợp đồng lao động của họ;
 - Trình Hội đồng quản trị phê duyệt các kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu và nghị quyết của Hội đồng quản trị đề ra.

Các phòng ban chức năng và bộ phận trực thuộc

Các phòng ban chức năng hỗ trợ cho Ban Tổng giám đốc Công ty thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty có các phòng ban chức năng như: Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Nhân sự - Quản trị, Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật, Nhà máy nước Dĩ An, Nhà máy nước Bàu Bàng.

3. Định hướng phát triển

Năm 2018 Công ty tiếp tục kiện toàn bộ máy sản xuất, khai thác và sử dụng hết năng lực sản xuất hiện có nhằm tăng sản lượng sản xuất.

Hoàn thiện quy trình công nghệ để sản xuất luôn đạt tiêu chuẩn.

Tiếp tục tái cấu trúc nguồn vốn của Công ty để tăng nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và các năm tiếp theo.

Tiếp tục hoàn thiện công tác đào tạo đội ngũ các bộ quản trị sản xuất, kinh doanh, kỹ thuật, tài chính chuyên nghiệp đủ sức thực hiện những mục tiêu trên.

Tiếp tục đầu tư xây dựng những nhà máy xử lý nước ở các vùng trong địa bàn tỉnh Bình Dương trong thời gian tới.

Giữ vững uy tín thương hiệu sản phẩm trên thị trường.

Xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh trung và dài hạn, đảm bảo phát triển bền vững góp phần bảo vệ lợi ích chính đáng và hợp pháp của người lao động và cổ đông.

4. Các rủi ro

Về mặt kinh tế xã hội: Vẫn còn nhiều khó khăn thách thức; lạm phát còn ở mức an toàn nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, sự đầu tư và phát triển của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp còn chưa cao, sản lượng tiêu thụ nước sạch cao nhưng vẫn còn mang tính thời điểm chưa liên tục.

Về nguồn vốn: Công ty cũng còn đang trong giai đoạn đầu tư cũng như nâng cấp nhà máy nên hiện tại phần lớn chi phí hoạt động cũng như chi phí đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty chủ yếu từ vốn chủ sở hữu và vốn vay ngân hàng do vậy, chi phí lãi vay còn làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty

Về luật pháp: là Công ty đại chúng, hoạt động trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh nước sạch sinh hoạt, chịu ảnh hưởng bởi Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và hệ thống các văn bản liên quan. Hệ thống các văn bản pháp luật hướng dẫn hoạt động nhìn chung chưa ổn định và nhất quán, đang trong giai đoạn hoàn thiện nên các văn bản pháp luật thường xuyên thay đổi để phù hợp với tình hình.

Rủi ro về biến động cổ phiếu: Cổ phiếu của Công ty đã được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh giúp tăng khả năng thanh khoản, công khai minh bạch hơn, góp phần quảng bá thương hiệu Công ty. Tuy nhiên, do Công ty mới thực hiện việc chuyển từ đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) sang niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) nên mức độ giao dịch chưa cao, giá chứng khoán còn phụ thuộc nhiều yếu tố như: tình hình Kinh tế - Xã hội - Chính trị, Cung và Cầu cổ phiếu ..., sự thay đổi giá cổ phiếu sẽ ảnh hưởng đến giá trị và sự tin tưởng của nhà đầu tư vào Công ty.

Rủi ro khác: về thiên tai lũ lụt, chiến tranh, dịch họa... tuy tác động không cao nhưng nếu phát sinh sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Sản lượng nước bán qua đồng hồ tổng cho Xí Nghiệp Cấp nước Dĩ An và Xí nghiệp Cấp nước Bàu Bàng thuộc Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương (BIWASE) trong năm 2018 như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	So sánh TH/KH (%)
1	Công suất Nhà máy nước				
	- NMN Dĩ An	m ³ /ngày	100.000	123.614	123,6%
	- NMN Bàu Bàng	m ³ /ngày	15.000	14.021	93,47
2	Sản lượng sản xuất				
	- NMN Dĩ An	m ³ /ngày		45.119.010	
	- NMN Bàu Bàng	m ³ /ngày		5.117.629	
3	Sản lượng tiêu thụ				
	- NMN Dĩ An	m ³ /ngày		44.164.076	
	- NMN Bàu Bàng	m ³ /ngày		5.117.629	
4	Giá bán				
	- Nước thô	đ/m ³		3.809,523	
	- Nước sạch	đ/m ³		5.240 – 5764	
5	Doanh thu sản xuất nước	đồng	238.539.961.164	278.590.236.320	116,79
6	Doanh thu khác	đồng	19.992.927.334	82.586.641.664	413,00
7	Tổng chi phí	đồng	145.681.648.400	164.003.979.993	102,20
8	Lợi nhuận trước thuế	đồng	103.104.378.263	197.172.898.050	191,20
9	Thuế TNDN (đang trong thời gian giảm)	đồng	5.661.750.711	7.176.112.790	
10	Lợi nhuận sau thuế	đồng	97.442.627.552	189.996.785.261	194,90

Đánh giá chung về tình hình SXKD

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty thực hiện được trong năm 2018 đạt và vượt so với kế hoạch 2018 đã đề ra.

Với tổng sản lượng nước thương phẩm (nước thô và nước sạch): 50.236.639 m³ (2 nhà máy)

Tổng doanh thu sản xuất nước bình quân năm 2018: 23.215.853.026 đồng/tháng
Chi phí sản xuất nước trên 1 m³: 2.966 đ/m³
Mức chi cố tức dự kiến: 9%/VDL.

2. Tổ chức và nhân sự:

Ông : **TRẦN THẾ HÙNG** Chức vụ: Tổng giám đốc
Giới tính : Nam
Ngày sinh : 05/09/1977 Nơi sinh: Bình Dương
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh Tôn giáo: Không
Quê quán : Thái Bình
Địa chỉ : 29/15 tổ 9, Khu 12, P.Chánh Nghĩa, Tp.Thủ Dầu Một, Bình Dương.
Trình độ VH : 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân QTKD, Cử nhân Luật

Quá trình công tác:

- Từ tháng 07/2002 đến T11/2013 làm việc tại Công ty TNHH 1TV Cấp thoát nước – Môi trường Bình Dương (nay là Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương- BIWASE)
- Từ T11/2013 đến nay làm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.
- Số cổ phần đang nắm giữ theo chốt quyền ngày 18/10/2018 : 1.546.725 cp _ chiếm 1,9% VDL.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

Bà : **TẶNG TỐ VÂN** Chức vụ: Kế toán trưởng
Giới tính : Nữ
Ngày sinh : 18/08/1972 Nơi sinh: Bình Dương
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Hoa Tôn giáo: Không
Quê quán : Phú Cường, TDM, Bình Dương
Địa chỉ : Ô 22D2, đường số 3, giai đoạn 2 KDC Hiệp Thành 1, Phường Hiệp Thành, Tp.Thủ Dầu Một, Bình Dương.
Trình độ VH : 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, ngành Tài chính kế toán các Doanh nghiệp

Quá trình công tác:

- Từ năm 1994- 1998 làm kế toán tại NH TM CP Việt Hoa – Chi nhánh Sông bé
- Từ 1999 đến T02/2017 là kế toán thuế, kế toán TSCĐ, Kế toán tổng hợp tại Công ty TNHH 1TV Cấp Thoát Nước – Môi trường Bình Dương (nay là Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương - BIWASE)
- Từ T02/2017 đến nay làm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.
- Số cổ phần đang nắm giữ theo chốt quyền ngày 18/10/2018 : 40.000 cp _ chiếm 0,05% VĐL.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

3. Tình hình tài chính:

a/ Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	2017	2018	% Tăng giảm
Doanh thu thuần	197.002.264.577	286.245.776.139	+45%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	75.346.530.195	196.395.584.593	+160%
Lợi nhuận khác	547.635.784	777.313.458	+42%
Lợi nhuận trước thuế	75.894.165.979	197.172.898.051	160%
Lợi nhuận sau thuế	75.894.165.979	189.996.785.261	150%

b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	2017	2018	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,512	0,555	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
TSLĐ-Hàng tồn kho	0,511	0,550	
Nợ ngắn hạn			
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,641	0,380	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	1,783	0,612	
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			

+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Gá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	29,445	103,18	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,095	0,160	
Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi			
+ HS lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,39	0,663	
+ HS lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,102	0,171	
+ HS lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,037	0,106	
+ HS lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,382	0,686	

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: (theo danh sách chốt quyền ngày 18/10/2018 của VSD).

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Tỷ lệ VĐL (%)
Cổ đông tổ chức	31.492.727	38,78%
Cổ đông cá nhân		61,22
Tổng số cổ phần đang lưu hành	81.200.000	100%
Cổ phần ưu đãi		
Cổ phần phổ thông	81.200.000	

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu tập trung vào sản xuất nước sạch để cung cấp cho khu vực Nam Thủ Dầu Một, Khu Công nghiệp Đô thị Bàu Bàng thuộc huyện Bàu Bàng thông qua kênh phân phối là Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương (BIWASE).

Doanh thu sản xuất nước của Công ty năm 2018 đạt trên 116,79% so với kế hoạch đề ra, mặt dù chịu tác động của các yếu tố bên ngoài như giá nguyên vật liệu đầu vào tăng, lãi vay ngân hàng..., nhưng tình hình tổng lợi nhuận năm 2018 đạt trên 189 tỷ đồng vượt 94% kế hoạch đề ra.

Hoạt động tài chính năm 2018 đạt 381% so với kế hoạch 2018.

Công ty luôn quan tâm đến công việc quản trị nguồn nhân lực, tuyển dụng, đào tạo, bổ trí thêm nhân sự hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong năm Công ty tập trung đào tạo nhân sự vận hành nhà máy.

2. Kế hoạch 2019:

a. Nhận định tình hình kinh doanh năm 2018.

• Thuận lợi:

Bình Dương đang có sức hút tốt đối với các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Đặc biệt tại khi trung tâm hành chính của tỉnh, huyện mới Bàu Bàng và Bắc Tân Uyên, tình hình phát triển chung của cả nước có dấu hiệu tăng. Do vậy cơ hội cung cấp nước sạch sinh hoạt cho các khu công nghiệp tăng theo, các doanh nghiệp đầu tư vào Khu công nghiệp tăng nhanh.

Đầu ra và giá bán ổn định vì khách hàng chính của Công ty là Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương.

Có đội ngũ CB-CNV đoàn kết, năng nổ, tích cực làm việc. Công ty đã tạo được uy tín với người lao động.

• Khó khăn:

Giá cả đầu vào tăng cao.

Nguồn nước ngày càng có dấu hiệu ô nhiễm nên chi phí xử lý ngày càng tăng gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của Nhà máy.

Chi phí lãi vay cũng còn khá cao, chiếm tỷ trọng đáng kể trong tổng chi phí của Công ty.

Nhà máy nước Bàu Bàng chưa phát huy hết công suất.

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Vượt lên mọi khó khăn, cải tiến quy trình vận hành xử lý nước, nâng cao chất lượng nước xử lý, Người lãnh đạo, quản lý, công nhân luôn phấn đấu tăng năng suất lao động năm sau cao hơn năm trước, ngày càng làm hài lòng khách hàng hơn. Với quyết tâm đó Công ty đã đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 cụ thể như sau:

- Doanh thu sản xuất nước tăng 30,94% so với năm 2018.
- Lợi nhuận trước thuế tăng 16,59% so với năm 2018.
- Sản lượng nước thương phẩm tăng 23,4% so với năm 2018.
- Luôn đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, tu bổ và mua sắm thiết bị nhằm đảm bảo cho kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

c. Một số biện pháp thực hiện:

Tiếp tục nâng cao nhận thức của người lao động, nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ, cải tiến trong công tác điều hành, quản lý vận hành hiệu quả, tiết kiệm chi phí.

Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, kiện toàn bộ máy quản lý, tăng năng suất và hiệu quả lao động.

Phát động phong trào thi đua khen thưởng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, điều chỉnh thu nhập từng đợt phù hợp với hiệu quả công việc thực hiện để kích thích người lao động sáng tạo.

Ứng dụng những thành tựu khoa học công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cải thiện điều kiện lao động, Ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả quản lý trong việc tự động hoá công tác quản lý mạng lưới.

Tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ và cập nhật thường xuyên về kiến thức về chứng khoán nhằm phục vụ công tác quản lý cổ đông của Công ty.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty quy định, nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông, người lao động Tổng giám đốc đã triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc, phối hợp với Ban kiểm soát giám sát các vấn đề:

+ Thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị về các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đề ra, các quyết định của Hội đồng quản trị ban hành về hoạt động của Công ty.

+ Hàng tháng đều lập báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của tháng trình Hội đồng quản trị, Đồng thời qua các cuộc họp Tổng giám đốc cũng báo tình hình sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để Hội đồng quản trị xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch các chỉ tiêu về kinh tế cũng như đề chỉ đạo kịp thời những vướng mắc trong quá trình thực hiện kế hoạch.

+ Thông qua nội dung kiểm tra, đánh giá của Ban kiểm soát về tình hình tài chính và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc Công ty.

+ Việc tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

+ Đôn đốc nhắc nhở Tổng giám đốc nhanh chóng hoàn thiện các thủ tục phát hành tăng vốn của Công ty.

2. Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của Công ty, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị đã hoàn thành chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với ban điều hành và bộ máy giúp việc của Công ty trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Mặc dù trong điều kiện còn không ít khó khăn do nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng nhưng với sự quyết liệt của Hội đồng quản trị Công ty trong việc chỉ đạo Ban điều hành, Công ty cũng đã có sự phát triển ổn định.

Dựa trên nền tảng đạt được trong thời gian qua, Hội đồng quản trị Công ty đã đề ra kế hoạch năm 2019 như sau:

Tiếp tục chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2019 đề ra.

Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính an toàn, hiệu quả

Linh hoạt chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với tình hình thực tế.

Cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến để đáp ứng đủ lực cho việc phát triển Công ty trong thời gian tới.

Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty.

Mở rộng quy mô sản xuất, tìm kiếm thị trường mới, sản phẩm mới để đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Chỉ đạo đẩy mạnh và đổi mới công tác đào tạo, tuyển dụng quy hoạch, bổ nhiệm và chính sách lương thưởng.

Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác.

3. Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Nguyễn Văn Trí	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Thanh Phong	Thành viên HĐQT
3	Ông Võ Văn Bình	Thành viên HĐQT
4	Bà Nguyễn Thị Diên	Thành viên HĐQT
5	Ông Lý Thế Anh Tuấn	Thành viên HĐQT độc lập

❖ Ông Nguyễn Văn Trí – Chủ tịch HĐQT

Họ tên	NGUYỄN VĂN TRÍ
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	10/10/1973
Nơi sinh	Quảng Nam
CMND	280961641 cấp ngày 09/11/2010
Điện thoại	(84-274) 384 2255
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	59/49 Khu 5, Phường Định Hòa, Tp.Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Việt Nam
Bằng cấp	12/12

Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Chủ tịch HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Giám đốc công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Quỳnh Phúc Thành viên HĐQT CTCP Tái chế Vật liệu Xanh Thành viên HĐQT CTCP Nước – Môi trường Bình Dương
Quá trình công tác	
▪ Từ 2006 – nay	Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Quỳnh Phúc
▪ 11/2013 – 06/2016	Thành viên HĐQT CTCP Nước Thủ Dầu Một
▪ 10/2014 – nay	Thành viên HĐQT CTCP Tái chế Vật liệu xanh
▪ 09/2016 – nay	Thành viên HĐQT CTCP Nước – Môi trường Bình Dương
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	12.572.727 cổ phần, tương đương 15,49 % vốn điều lệ
Trong đó:	
▪ Sở hữu cá nhân	500.000 cổ phần, tương đương 0,62% vốn điều lệ
▪ Đại diện sở hữu	12.072.727 cổ phần, tương đương 14,87% vốn điều lệ (Đại diện công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Quỳnh Phúc)
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Quỳnh Phúc: 12.572.727 cổ phần, tương đương 15,49% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương: 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Tái chế Vật liệu xanh: 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại tổ chức khác	Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương: 2.850.000 cổ phần, tương đương 1,9% vốn điều lệ (đại diện Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Quỳnh Phúc)
Các khoản nợ đối với Công ty	Không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Thù lao TV HĐQT

Lợi ích liên quan đối với Công ty Không

❖ Ông Nguyễn Thanh Phong – Thành Viên HĐQT

Họ tên	NGUYỄN THANH PHONG
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	16/03/1972
Nơi sinh	An Giang
CMND	024302473 cấp ngày 21/12/2010
Số điện thoại	(84-274) 384 2255
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	278 Tô Hiến Thành, P15, Q10, Tp.Hồ Chí Minh
Bằng cấp	12/12
Trình độ chuyên môn	Đại học Hàng hải
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Giám đốc Công ty TNHH Thương Mại N.T.P Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Chợ Lớn Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Cần Thơ 2 Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Trung An Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương
Quá trình công tác	
▪ 1999 – nay	Giám đốc Công ty TNHH Thương Mại N.T.P
▪ 11/2013 – nay	Thành viên HĐQT CTCP Nước Thủ Dầu Một
▪ 06/2017 - nay	Thành viên HĐQT CTCP Cấp nước Chợ Lớn
▪ Từ 2014 - nay	Thành viên HĐQT CTCPCấp nước Cần Thơ 2
▪ 04/2017 - nay	Thành viên HĐQT CTCPCấp nước Trung An

▪ Từ T9/2016 - nay	Thành viên HĐQT CTCP Nước – Môi trường Bình Dương
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	9.007.000 cổ phần, tương đương 11,09% vốn điều lệ
Trong đó:	
▪ Sở hữu cá nhân	600.000 cổ phần, tương đương 0,74% vốn điều lệ
▪ Đại diện sở hữu	8.407.000 cổ phần, tương đương 10,35% vốn điều lệ (Đại diện Công ty TNHH Thương mại N.T.P)
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	Công ty TNHH Thương mại N.T.P 8.407.000 cổ phần, tương đương 10,35% vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại các tổ chức khác	1. Công ty cổ phần Cấp nước Chợ Lớn: 67.930 cổ phần, tương đương 0,52% vốn điều lệ. 2. Công ty cổ phần Cấp nước Trung An: 792.500 cổ phần, tương đương 15,85% vốn điều lệ. 3. Công ty cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương: 1.000.000 cổ phần, tương đương 0,66% vốn điều lệ.
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	Thù lao TV HĐQT
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

❖ Ông Võ Văn Bình – Thành viên Hội đồng Quản trị

Họ tên	VÕ VĂN BÌNH
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	12/11/1967
Nơi sinh	Bình Dương
CMND	075067000158 cấp ngày 18/06/2018
Số điện thoại	(84-274) 384 2255
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh

Địa chỉ thường trú	102/16H/7T8 Âu Dương Lân, P3, Q8, TPHCM
Bằng cấp	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch Công ty Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Kỹ thuật D&B Giám đốc Công ty Cổ phần Nước và Công nghệ Quốc tế Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Bà Rịa – Vũng Tàu Chủ tịch Công ty TNHH Bình Minh Sáng Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Nước Châu Đức Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Nước Sóc Trăng Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Đồng Nai
Quá trình công tác	
▪ 11/2013 – nay	Thành viên HĐQT CTCP Nước Thủ Dầu Một
▪ 2012 – nay	Giám đốc Công ty Cổ phần Nước và Công nghệ Quốc tế
▪ 2014 – nay	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Một thành viên Thương mại – Dịch vụ - Kỹ thuật D&B
▪ Từ T01/2008 - nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Bà Rịa – Vũng Tàu
▪ Từ T7/2010 - nay	Chủ tịch Công ty TNHH Bình Minh Sáng
▪ Từ T12/2012 - nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Nước Châu Đức
▪ Từ T01/2014 - nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Nước Sóc Trăng
▪ T01/2015 – nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Đồng Nai
▪ 1997 – 2012	Giám đốc Công ty Thương mại Dịch vụ Kỹ thuật D&B
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	4.500.000 cổ phần, tương đương 5,54% vốn điều lệ
Trong đó:	
▪ Sở hữu cá nhân	4.500.000 cổ phần, tương đương 5,54% vốn điều lệ
▪ Đại diện sở hữu	0 cổ phần, tương đương 0,00% vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên	Không có

quan

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại tổ chức khác

1. Công ty Cổ phần Nước và Công nghệ Quốc tế: 900.000 cổ phần, tương đương 15% vốn điều lệ
2. Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu 776.193 cổ phần, tương đương 1,23% vốn điều lệ (Đại diện Công ty TNHH Một thành viên Thương mại – Dịch vụ - Kỹ thuật D&B nắm giữ)
3. Công ty TNHH Bình Minh Sáng: 20 tỷ đồng 100% vốn điều lệ
4. Công ty cổ phần Nước Châu Đức: 1.100.000 cổ phần, tương đương 5,5% vốn điều lệ
5. Công ty cổ phần Nước Sóc Trăng: 548.800 cổ phần, tương đương 13.19% vốn điều lệ (Đại diện Công ty TNHH Một thành viên Thương mại – Dịch vụ - Kỹ thuật D&B nắm giữ)

Các khoản nợ đối với Công ty

Không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty

Thù lao TV HĐQT

Lợi ích liên quan đối với Công ty

Không

❖ Ông Lý Thế Anh Tuấn – Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập

Họ tên	LÝ THẾ ANH TUẤN
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	05/06/1967
Nơi sinh	Bình Dương
CMND	280447029
Số điện thoại	(84-274) 384 2255
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	KP An Hoà, phường Hoà Lợi, Bến Cát, Bình Dương
Bằng cấp	12/12
Trình độ chuyên môn	Không có
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Quản lý CTCP Tân Thanh
Quá trình công tác	
▪ 2012 – nay	Quản lý tại Công ty CP Tân Thanh
▪ 7/11/2013 - nay	Thành viên HĐQT CTCP Nước Thủ Dầu Một
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
Trong đó:	
▪ Sở hữu cá nhân	0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
▪ Đại diện sở hữu	0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	Không có
Bằng cấp	12/12
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	Thù lao TV HĐQT
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

❖ Bà Nguyễn Thị Diên – Thành viên Hội đồng Quản trị

Họ tên	NGUYỄN THỊ DIÊN
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	08/08/1965
Nơi sinh	Bình Dương
CMND	280350663 Ngày cấp: 26/07/2018
Số điện thoại	(84-274) 384 2255
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh

Địa chỉ thường trú	Số 62, Hoàng Hoa Thám, Hiệp Thành Bình Dương
Bằng cấp	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Trưởng phòng Tài chính Kế toán CTCP Nước – Môi trường Bình Dương
Quá trình công tác	
▪ 2010 – nay	Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty TNHH Một thành viên Cấp thoát nước Môi trường Bình Dương (nay là CTCP Nước - Môi trường Bình Dương)
▪ 2005 – 2010	Làm việc tại Ban Quản lý dự án – Công ty TNHH Một thành viên Cấp Thoát Nước - Môi trường Bình Dương
▪ 1990 – 2005	Làm việc tại Công ty TNHH Một thành viên Cấp thoát Nước - Môi trường Bình Dương
▪ 2016 – nay	TV HĐQT CTCP Nước Thủ Dầu Một
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	1.226.000 cổ phần, tương đương 1,51% vốn điều lệ
Trong đó:	
▪ Sở hữu cá nhân	1.226.000 cổ phần, tương đương 1,51% vốn điều lệ
▪ Đại diện sở hữu	0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	Chồng: Dương Hoàng Sơn: 466.525 cổ phần, tương đương 0,57% vốn điều lệ Em ruột: Nguyễn Văn Sáu: 63.750 cổ phần, tương đương 0,08% vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại tổ chức khác	Công ty Cổ phần Nước-Môi trường Bình Dương: 11.200 cổ phần, tương đương 0,007% vốn điều lệ.
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	Thù lao TV HĐQT
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

4. Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Bà Nguyễn Thị Mộng Thường	Thành viên
3	Bà Nguyễn Thị Ái Nhân	Thành viên

❖ Bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh – Trưởng Ban kiểm soát

Họ tên	NGUYỄN THỊ NGỌC THANH
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	08/07/1986
Nơi sinh	Bình Dương
CMND	280887623
Số điện thoại	(84-274) 384 2255
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	72/3 Kp1, P.Tân Định, Bến Cát, Bình Dương
Trình độ chuyên môn	Quản trị tài chính
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Trưởng BKS
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Công tác tại CTCP Nước – Môi trường Bình Dương
Quá trình công tác	
▪ 11/2015 – nay	Công tác tại Công ty TNHH Một thành viên Cấp thoát nước - Môi trường Bình Dương (nay là CTCP Nước - Môi trường Bình Dương)
▪ 01/2015 – 11/2015	Làm việc tại NHTMCP Đại Chúng Việt Nam
▪ 2014 – 01/2015	Làm việc tại CTCP Tân Thanh
▪ 2016 – nay	Trưởng Ban kiểm soát CTCP Nước Thủ Dầu Một
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm	0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ

giữ

Trong đó:

- Sở hữu cá nhân 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan

Bố: Nguyễn Văn Thiên: 1.356.949 cổ phần, tương đương 1,67% vốn điều lệ

Mẹ: Đặng Thị Mười: 400.000 cổ phần, tương đương 0,49% vốn điều lệ

Chồng: Nguyễn Thành Đông: 800 cổ phần, tương đương 0,001% vốn điều lệ

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại tổ chức khác Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương: 230.000 cổ phần, tương đương 0,15% vốn điều lệ

Các khoản nợ đối với Công ty Không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Thù lao TV BKS

Lợi ích liên quan đối với Công ty Không

❖ Bà Nguyễn Thị Mộng Thường - Thành viên Ban kiểm soát

Họ tên NGUYỄN THỊ MỘNG THƯỜNG

Giới tính Nữ

Ngày tháng năm sinh 27/7/1985

Nơi sinh Bình Dương

CMND 280843806 cấp ngày 20/10/2010

Số điện thoại (84-274) 384 2255

Quốc tịch Việt Nam

Dân tộc Kinh

Địa chỉ thường trú 73/28 Huỳnh Văn Luỹ, Phú Lợi, Thủ Dầu Một, Bình Dương

Trình độ chuyên môn Cử nhân kế toán

Bằng cấp 12/12

Chức vụ hiện nay tại Công ty Thành viên BKS

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ Nhân viên Phòng Tài chính Kế toán CTCP Nước – Môi

chức khác	trường Bình Dương
Quá trình công tác	
▪ 2006 – nay	Nhân viên Phòng Tài chính Kế toán Công ty TNHH Một thành viên Cấp Thoát Nước - Môi trường Bình Dương (nay là CTCP Nước - Môi trường Bình Dương)
▪ 2016 – nay	Thành viên BKS CTCP Nước Thủ Dầu Một
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	200.000 cổ phần, tương đương 0,25% vốn điều lệ
Trong đó:	
▪ Sở hữu cá nhân	200.000 cổ phần, tương đương 0,25% vốn điều lệ
▪ Đại diện sở hữu	0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	Không có
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại tổ chức khác	Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương: 5.900 cổ phần, tương đương 0,003% vốn điều lệ
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	Thù lao TV BKS
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

❖ Bà Nguyễn Thị Ái Nhân - Thành viên Ban kiểm soát

Họ tên	NGUYỄN THỊ ÁI NHÂN
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	03/09/1990
Nơi sinh	Bình Dương
CMND	280942276
Số điện thoại	(84-274) 384 2255
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh

Địa chỉ thường trú	20/3 Khu phố Bình Quới A, Phường Bình Chuẩn, Thị Xã Thuận An, Bình Dương
Trình độ chuyên môn	Cử nhân tài chính – ngân hàng
Bằng cấp	12/12
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Thành viên BKS
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Làm việc tại Phòng Tài chính Kế toán CTCP Nước – Môi trường Bình Dương
Quá trình công tác	
▪ 2012 – nay	Làm việc tại Phòng Tài chính Kế toán Xí nghiệp cấp nước Dĩ An thuộc Công ty TNHH MTV Cấp Thoát Nước - Môi trường Bình Dương (nay là Công ty CP Nước - Môi trường Bình Dương)
▪ 2017 – nay	Thành viên BKS CTCP Nước Thủ Dầu Một
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
Trong đó:	
▪ Sở hữu cá nhân	0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
▪ Đại diện sở hữu	0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	Không có
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	Thù lao TV BKS
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

5. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Rà soát thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018, rà soát Báo cáo tài chính hàng quý, năm. Việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp do Đại hội cổ đông đề ra, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty trong việc thực hiện các nghị quyết đại hội và nghị quyết HĐQT.

Giám sát hoạt động tài chính và tình hình sản xuất kinh doanh, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, cũng như thuận lợi và khó khăn để sớm trình HĐQT xem xét.

Kiểm soát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, nội quy, quy chế làm việc của Công ty đồng thời xem xét các văn bản quy định hiện hành của Công ty, tham gia vào quá trình soạn thảo, đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản Công ty.

Thẩm định báo cáo quyết toán 6 tháng, cả năm 2018 của Công ty kịp thời, khách quan đánh giá độ tin cậy của số liệu, kiến nghị đề xuất với Công ty trong công tác tài chính kế toán, thống kê và quản trị doanh nghiệp, phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng trọng yếu trong báo cáo tài chính, giám sát việc thực hiện những kiến nghị của đơn vị kiểm toán và ban kiểm soát đưa ra.

Kiểm tra giám sát những kiến nghị mà cổ đông đề xuất, đặt biệt là trong công tác đầu tư xây dựng cơ bản.

Phối hợp với Ban điều hành và các phòng ban trong Công ty đẩy mạnh việc giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm 2019.

Hoạt động khác của Ban kiểm soát: nếu có.

6. Nhận xét tình hình chung:

Năm 2018 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch của ĐH đồng cổ đông đề ra, trong bối cảnh kinh tế nước nhà còn diễn biến phức tạp, khó khăn, chịu nhiều rủi ro tiềm ẩn.

Với sự nỗ lực và quyết tâm không ngừng của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty cùng toàn thể CB-CNV Công ty đã phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch.

Qua báo cáo năm 2018 các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra ổn định, tăng trưởng bình quân trên 5%. Báo cáo tài chính được Công ty kiểm toán độc lập xác nhận theo đúng chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam. Báo cáo được chấp nhận toàn phần và không có sai sót trọng yếu.

Ban Kiểm soát với tư cách là đại diện cổ đông thực hiện chức năng kiểm tra giám sát độc lập, xác nhận Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực phù hợp với pháp luật Việt Nam.

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Ban Kiểm soát.

Lương thưởng, thù lao các khoản lợi ích:

- Tổng lương và thù lao trả cho HĐQT và BTGD trong năm 2018: **2.464.495.549 đồng**

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH: được đăng tải tại Website của Công ty tại địa chỉ:

<http://tdmwater.vn/ASPX/congbothongtin.aspx>

Bình Dương, ngày 14 tháng 03 năm 2019

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

